

## CÂU CHUYỆN CHÚNG TÔI ĐI TÌM ĐẤT HỨA

Câu chuyện đi tìm "Đất Hứa" của bốn ngàn công dân Việt Nam có rất nhiều màu sắc, nhiều giai thoại và rất nhiều sự ngẫu nhiên với nhiều tâm trạng. Đời Mới xin gửi tới bạn đọc một cái nhìn từ nhiều hướng với nhiều góc cạnh mà tiêu điểm vẫn là con tàu Trường Xuân tại bến kho năm Sài Gòn và cuộc hành trình của nó.

Trước hết chúng ta hãy đọc "Lời Tâm Sự" của anh Nguyễn Ngọc Minh.

□

... Phần tôi, tôi đã trốn chạy trong đường tơ kẽ tóc. Tôi tuyệt vọng khi không vào được Thương cảng Sài Gòn. Khi tôi vào, họ uy hiếp tinh thần bằng những loạt súng chỉ thiên. Không riêng gì tôi, tất cả đồng bào ta đều vậy cả. Họ cố lán xả vào, bất chấp những vòng kềm gai, những làn bắn dọa.

Vào không được, họ kiếm những phương tiện khác.

Con tôi, sau một hồi lẩn tránh, mãi đến lúc tôi thức tỉnh được "Trang sử đã lật qua" nhờ chiếc radio bé nhỏ, tôi lao đầu cố chạy.

Anh biết sao không ? Tôi băng qua nhà thờ Đức Bà lúc 12 giờ 5 phút. Tôi cố nhìn lại một lần chợt "Cơ quan quyền lực tối cao" của miền Nam. Lúc này, cột cờ trên nóc dinh đã không danh chỗ đứng cho bất cứ một lá cờ nào. Nhìn chiếc xe Falcon đen từ hướng phủ Thủ tướng chạy đến, tôi khiếp sợ vì hai chiếc xe hộ tống trang bị toàn những loại súng mà ngày nào tôi rất muốn nhìn.

Nỗi khiếp sợ trước dinh Độc Lập làm tay tôi run lên, không thể nào vững tay lái được cả. Ngang bộ Nội vụ, tôi thấy có mấy người xách gùi cùng chạy. Tôi muốn rủ họ đi để trấn tĩnh được mình, tôi mở miệng: "Ai xuống bên tàu không ?" Họ im lặng và cố gắng đi nhanh hơn trước.

Tôi đứng lại trước nhà hàng Majestic, lúc này nhìn ra bên có hai chiếc tàu đã đầy nhóc người. Tôi đứng đó để canh chừng, một khi có người tháo neo tôi sẽ leo lên ... Tôi đang đợi.

Bỗng nhiên, từng toán lính la lớn lên: "T-54 nó đến".

Lúc này tôi vẫn chưa tin, tôi không ngờ nó mau đến thế. Tay xách gùi, tôi lẻ từng bước một. Đến đầu đường Nguyễn Huệ, nhìn lại tòa Đô chánh tôi thấy những chiếc áo màu trắng đỏ xô chạy về hướng bên tàu. Nhìn kỹ hơn, tôi thấy một cột ăng ten trên buộc một lá cờ "đáng sợ" lù lù chạy đến. Tôi không ngờ như vậy !

(Trích "Lời Tâm Sự" của Nguyễn Ngọc Minh)

□

Và sau đây một trường hợp ra đi của "Đình Hằng Lê".

... Tiếng súng về sáng càng chặt chũa hơn - đạn đại bác nổ ròn hơn - nhìn về hướng ngã tư Bảy Hiền - đồng bào đổ xô ra đường bất chấp giới nghiêm - họ bông bế - reo gọi - lũ lượt ra đi - một vài tiếng khóc nào nuốt của những người thân bị thương - chết.

Một cảnh tượng quá hãi hùng - tôi đành bạo mở cổng bước ra - trên vai sẵn sàng một tay nải - chuẩn bị cho một cuộc ra đi - dù không biết phải đi về đâu !

Chả ai bảo ai - trôi theo biển người xuôi ngược - hôn vĩa mồ sáng - chân bước chỉ là động tác của thói quen - ánh mắt nhìn mà không phân biệt được màu sắc - một màu sắc luôn luôn ám ảnh tôi là màu đen địa ngục.

Đoàn người ối đọng lại - còi xe hộ nhĩ ối. Chợt tỉnh trong mê sáng kinh hoàng - mới biết là mình đang đứng trước cổng kho năm Khanh Hội.

(Trích "Nhìn Lại Cuộc Đời" của Đình Hằng Lê)



Đứng trên boong tàu thử nhìn ra phía mũi ...

□

Nhiều người thường nói: "Những người tôi được Hương Cảng trên con tàu Trường Xuân đều là những kẻ có nhiều "Hồng Ân". Tại sao họ lại có một nhận định như vậy? Anh Nguyễn Ngọc Phan sẽ cho chúng ta một cái nhìn khái quát nhưng đầy đủ về trường hợp đó. Qua "Trên Đường Di Tàn" mọi người sẽ nhìn thấy những cái hiểm nguy mà Trường Xuân đã gặp phải và những trở ngại mà Trường Xuân đã vượt qua.

có lẽ vì ít người biết và nhất là vì họ bị ngăn chặn ở ngoài cổng kho 5. Chúng tôi lên tàu yên ổn và không mấy khó khăn trong lúc súng vẫn nổ liên hồi. Tôi kiểm điểm lại hành trang: Hành trang của tôi chỉ là một bộ đồ duy nhất!

□

Trên tàu Trường Xuân, một chiếc tàu nhỏ, loại chợ hàng, chúng tôi cùng kiếm một chỗ ngồi khá dĩ tránh nắng. Đó là chỗ gần cầu thang bên phải lối lên mũi tàu. Người lên tàu

mỗi thùng giá 2.000\$ được lệnh tôi tập từ bến lên tàu.

Người ta còn bán cả nước ngọt, thuốc lá, mì gói v.v... Người mua phải vào viên những tờ giấy 500\$, 1.000\$ liệng xuống bến, rồi người dưới bến mới liệng đồ lên tàu. Rạng mà bắt! Nhiều vật dụng đã bị rơi xuống bến sông. Vina lại mua thêm hai hộp sữa 1.000\$ và 3 gói thuốc 1.500\$.

.....

10 giờ 00, 11 giờ, 11 giờ 30 rồi 12 giờ tàu vẫn nằm im bất động trong lúc khói vẫn bốc lên mịt mùng phía Hải Quân Công Xương, phía Thủ Thiêm và phía Nhà Bè. Chúng tôi lại bắt gặp chị Linh, chị ruột Vina ở trên tàu. Chị cho biết là chị vừa thoát lên tàu bằng xuồng và tốn mất 100.000\$ tiền chung mướn.

Khoảng 12 giờ 30, tin Radio cho biết là Việt cộng đã vào tiếp thu Sài Gòn và ngay dinh Độc Lập cũng như Tòa Đô Chánh, cơ Việt Cộng đã tung bay.

Tàu vẫn lững lờ không chịu chạy, mọi người hoang mang bán tán. Tàu vật vờ gần bến Thủ Thiêm mọi người lo ngại ...

Khởi vẩn tóa mịt mùng nơi ngã ba sông, có cả khói màu đỏ, màu vàng.

1 giờ rồi 1 giờ 15 phút, người ta bán tán là trên tàu chưa có thuyền trưởng, nhưng đến 1 giờ 30ph, tàu bắt đầu nổ máy, mọi người vui mừng nhìn làn khói đen tỏa rộng trên đầu. Tàu chậm rãi rời bến, tôi cũng thio phào nhẹ nhõm.



... và quay lại phía sau.

... Tôi thấy mọi người đang chen lấn nhào lên một chiếc tàu duy nhất, nhưng không phải chiếc Việt Nam Hàng Hải mà là chiếc tàu Trường Xuân của hãng Vshipcolines. Tôi nhơn nhác nhìn quanh và chợt nhận thấy có một chiếc tàu rất lớn, đúng là tàu Việt Nam Hàng Hải, nhưng đậu thật xa bến, đúng như sự bố trí của chủ tàu với chủ đích tránh sự hỗn loạn.

Tôi cũng ráng ngo quanh, mong kiếm một chiếc xuồng, nhưng không có cái nào.

Mọi người vẫn ồn ào lên tàu Trường Xuân chen lấn và xô đẩy. Chúng tôi bàn nhau và đồng ý rằng lên tàu Trường Xuân cũng được. Đúng lúc đó tôi bắt gặp ông Đông, em ruột Vina. Đông cho tôi biết là vừa chạy vô đây sau khi đuối theo tụi tôi bằng cách mướn một chiếc Honda ôm.

Chúng tôi cùng nhau chen lấn lên tàu. Người lên tàu chưa đông mấy,

ngày càng đông sau khi vượt cổng kho 5, dưới những làn đạn đe dọa. Nhiều người đã phải tốn cả chục ngàn tiền "mùi lợ".

Vina vội vàng mua hai thùng nước do những người trên bến lấy ở vòi nước cạnh kho 5 và đựng trong những thùng nước mắm loại 4 lít,



Từ tàu Trường Xuân nhìn sang những người bạn đồng hành trong ngày Sài Gòn hấp hối.

Trên đường Sài Gòn - Vũng Tàu, lòng sông nhiều chỗ nhỏ hẹp, tôi nghĩ rằng Việt cộng thật dễ dàng pháo lên tàu hoặc cương bách áp tải chúng tôi trở về. Nhưng tàu vẫn chậm chậm lướt đi, đi trong chỗ không người, đi trong những vùng vô chính phủ ... Lạ lùng thay, hai bên bờ sông, có nơi vẫn còn tung bay lá cờ vàng 3 sọc đỏ ! Từ xa xa sông vẫn nổ ầm ầm.

Trên dòng sông, nhiều chiếc tàu Hải quân loại nhỏ vẫn chạy ngược chiều, mũi tàu của họ đều có treo những lá cờ trắng.

Cũng có những chiếc tàu Hải Quân chạy đuổi theo và cặp sát tàu chúng tôi và chuyển lên một số đồng bào tị nạn, nhưng rồi những binh sĩ Hải Quân ấy lại cho tàu quay trở về cùng với lá cờ trắng của họ.

6 giờ chiều, tàu chạy đến cách cửa biển Vũng Tàu khoảng 10km thì rù thay tàu bị mắc cạn, không thể nào lui ra được nữa. Thủy triều lại xuống và tàu chết máy nằm ụ sát bờ sông !

Mọi người giao động mãnh liệt. Đa số tin rằng chiều hoặc đêm nay sẽ bị Việt cộng ra bắt và tàn sát tập thể. Một số lại nghĩ rằng thuyền trưởng đã cố ý cho tàu mắc cạn để chờ VC, rất nhiều người đã xé bỏ và liệng xuống sông các giấy tờ họ tịch, nhất là các thẻ quân nhân, thẻ công vụ, các giấy tờ liên hệ Mỹ v.v... Mọi người chờ đợi trong sự hoang mang tột độ.

Tuy vậy, một số các tàu thuyền nhỏ vẫn tới tập ghé sát tàu Trường Xuân và đổ thêm dân tị nạn sang tàu, ví họ lầm tưởng rằng tàu này đậu lại để chờ đêm tối sẽ chạy qua cửa biển Vũng Tàu, tránh sự quan sát của VC. Mặc dầu sự gai thích của những người trên tàu Trường Xuân là tàu đang mắc cạn, không nên lên nữa, nhưng họ không tin. Người lên càng nhiều tàu càng nặng.

Một chiếc tàu Hải Quân chờ đông đảo đồng bào tị nạn cũng tập lại gần. Người trên tàu Trường Xuân phản đối, la hét, tàu Hải Quân cứ xáp lại. Những người lính Du và Cảnh sát tị nạn trên tàu Trường Xuân phải nổ súng M.16. Chiếc tàu Hải Quân tức giận, viên chỉ huy ra lệnh cho mọi người nằm xuống và sẵn sàng phản pháo. Tàu Hải Quân có vô trang đầy đủ súng lớn và chứa nhiều đạn dược. Họ chuyển đạn lên và ra lệnh tối hậu cho tàu Trường Xuân phải để họ chuyển tất cả dân tị nạn lên tàu, nếu bỏ sót một người, họ sẽ bắn chìm tàu. Trường Xuân đành phải nhượng bộ, nhưng yêu cầu họ hãy kéo chiếc tàu mắc cạn này ra.

Tàu Hải Quân đã cố gắng hết mình, cột giây cable và kéo tàu, nhưng tàu TX không hề nhúc nhích. May thay lúc đó, có một chiếc tàu kéo khá mạnh, trông giống như một chiếc xà lan, đi ngang qua đó. Viên sĩ quan Hải Quân hỏi nãy đã uy hiếp chúng tôi, nay lại quay ra uy hiếp

chiếc tàu kéo Song An, buộc họ phải hợp tác cùng kéo chiếc tàu mắc cạn của chúng tôi. Tàu Song An định bỏ chạy, nhưng tàu Hải Quân rượt theo buộc họ quay trở lại.

Thế là tàu Song An phải tuân hành. Họ cột dây cable và mở máy, tàu Trường Xuân bị kéo mạnh, hơi nghiêng qua phải, nhưng vẫn không nhích động.

Thuyền trưởng tàu TX ra lệnh "Tất cả đàn ông phải chuyển qua bên trái cho tàu được thăng bằng". Nhưng tất cả mọi người nhìn nhau e ngại, nghi ngờ, lo sợ ... Trời đã tối, những người đàn ông không thể rời gia đình họ, dù chỉ là một quãng ngắn, sợ bị cướp của, sợ bị uy hiếp. Hình ảnh hải hùng trên các tàu đi tản tù miền Trung vào Nam trước đây như vẫn còn lơ lửng trong tâm não.

Tuy nhiên một số người, nhất là lính và những kẻ độc thân cũng chuyển qua bên trái của tàu. Tàu vẫn nghiêng qua phải. Vô hiệu ! -

Thuyền trưởng lại yêu cầu mọi người, những đàn ông khỏe mạnh, hãy đi chuyển sang chiếc tàu kéo để cho tàu Trường Xuân nhẹ bớt và lấy lại thăng bằng. Lệnh này không được hưởng ứng vì sợ lo ngại của mọi người, ngoài trừ một số thanh niên độc thân nhảy sang tàu Song An để phụ giúp cột dây cable mà thôi.

Tàu Song An lại tiếp tục cố gắng kéo chiếc Trường Xuân và sau một hồi loay hoay kéo ngược kéo xuôi tàu Trường Xuân bỗng nhẹ hẫng. Thế là thoát ! Nhưng tàu lại chết máy không thể đi được, tàu Hải Quân một lần nữa, lại buộc chiếc Song An phải kéo tàu chúng tôi chạy ra hải phận quốc tế, đồng thời tàu Trường Xuân cũng cử một phái đoàn sang điều đình. Sau cùng, tàu Song An thuận kéo tàu chúng tôi với điều kiện là phải trả thù lao cho họ 5 triệu đồng.

Dù vậy, chiếc tàu Hải Quân vẫn thận trọng hộ tống và hướng dẫn chúng tôi. Cả 3 chiếc tàu lằm lủi, cà rịch cà tang chạy trong đêm tối một mùng như những bóng ma le lói.

Việc kéo tàu thật khó khăn, chiếc Song An phải chạy theo hình chữ Z. Nhưng khẩu lệnh hải hùng được



Chỉ một sợi mong manh treo bốn ngàn sinh mạng kéo rời xa hải phận Việt Nam.



Những ngày trên biển cả

truyền khẩu từ thuyền trưởng Phạm Ngọc Lũy sang người lái tàu Song An.

— Đứng qua phải nữa, quẹo sang trái, theo tàu Hải Quân mà đi !

— Đứng qua phải nữa, quẹo sang trái, nhìn đèn xanh mà đi.

Một số người quan sát đứng trên mũi tàu Trường Xuân la lối om sòm :

— Sao chạy sang trái hoài vậy, bộ tụi này là VC sao ?

Một người khác, giọng máu thuẫn :

— Chạy qua trái là đúng rồi, thăng nào là ẩu vậy, để yên cho thuyền trưởng điều khiển.

Và những giọng tức tối khác :

— Nghe rõ rồi, cầm mồm đi, la hoài vậy !

— Kệ cha nó, đừng tiếp hơi nữa, cho nó ra lệnh một mình cho hụi hơi luôn !

Trong sự bối rối tột cùng, không còn phân biệt ai là người trách nhiệm điều khiển tàu. Kẻ thì la quẹo trái, người thì kêu quẹo phải. Họ la lối và chửi thề cả thuyền trưởng. Lệnh được truyền đi bất nhất và hỗn loạn, đến nỗi chiếc tàu Song An phát giận, phải cho tàu chạy băng ngang và giết thật mạnh cho bứt luôn dây kéo. Hành động tức giận này làm văng mạnh chiếc dây cable, làm nổ mắt một người và làm xé thệt đùi một thanh niên khác, máu chảy tràn trề.

Tàu Trường Xuân bập bềnh trôi

lui trở lại. Họ bèn cử một phụ tá thuyền trưởng (?) đi cùng 3 người lính Dù vô trang M-16 sang điều khiển tàu Song An. Dây cable được nối lại, lâu thật lâu, vì phải kéo bằng hai dây, khó mà giữ cho cả hai dây đều căng thẳng. Đêm đã khuya, không biết là mấy giờ, trăng đã lên cao. Từ xa, tôi vẫn nhìn thấy những chòm pháo bông những hỏa châu được bắn lên bầu trời. Có lẽ VC dùng để kiểm soát hoặc họ đang liên hoan mừng chiến thắng sau cùng ?

Tàu chạy được đến khoảng 2, 3 giờ đêm, lệnh trên tàu vẫn liên tiếp được đưa ra :

— Đứng qua phải nữa, sang trái một chút, nhìn đèn xanh mà đi.

Mọi người đã mệt mỏi, không ai lập lại khẩu lệnh, khẩu lệnh vang lên có quạnh.

Chợt một tiếng ầm vang dội, mọi người hốt hoảng, nhón nhác - có lẽ tàu đụng phải đá ngầm - xôn xao ! Tàu Song An cho biết là đã đụng phải chiếc cột lớn do dân chài dựng ở giữa sóng để căng lưới đánh cá.

Ngay lúc đó, mấy chiếc thuyền ở đầu bồng lăm lăm hiện ra, trên thuyền có những người bận đồ đen, tay cầm những bó thuốc súng rực.

Thối chết rồi, đúng là VC đã lập chương ngại vật cản đường, và bây giờ họ ra chặn bắt.

Không biết người trên tàu Song An đã nói gì với họ mà chỉ lát sau, tàu lại tiếp tục hành trình, nhưng chiếc tàu kéo Song An không đi được nữa vì bị chiếc cột to lớn chắn ngang dây cable quấn vào chằng chịt. Tàu phải tấp vào ven bờ, lại sợ mìn cạn và đụng đá ngầm vì tàu chỉ còn trôi, không điều khiển được tay lái. Cả hai tiếng đồng hồ sau, các thanh niên mới cắt gỡ được những dây quấn chằng chịt và rừng sục đẩy được chiếc cột cản đường tai ác.

Hành trình lại bắt đầu, trời đã rạng sáng mà vẫn chưa qua được hải khẩu. Nơi đây, nếu VC kiểm soát, pháo kích hay chặn đường thì thật dễ dàng. Nhưng lạ lùng thay ! vẫn không thấy gì xảy ra, ngoài việc tàu chết máy, kéo ngược kéo xuôi lê lét. Có lẽ tốc độ di chuyển không được đến 10km/giờ.



Nắng đại dương đốt xam da người

Trời đã sáng rõ (khoảng 6 giờ) chúng tôi đã nhìn thấy núi Vũng Tàu và những ảnh đen thị xã. Nước chảy xiết và tàu đi chuyển thật chậm, chúng tôi có cảm tưởng là nó bị trôi giạt lùi.

... Khoảng 7 giờ sáng, tàu đi ngang và sát liền ngay Cáp vì phải tránh chiếc tàu Nhật bị chìm tù đệ nhất thế chiến. Mọi người lại lên ruột. Khởi cần ống nhôm, VC cũng dễ dàng nhận ra mọi hành động trên tàu của chúng tôi.

Thuyền trưởng ra lệnh cho mọi người hãy cúi xuống và họ đang phân vân có nên treo cờ trắng hay không? Rốt cuộc, họ không dám treo cờ gì hết. Cột cờ chọc lên trời ngạo nghễ, to lớn, kèn cồng, thừa thãi và tro trên lạ thường.

Tàu vẫn chạy sát bờ biển. Bên ngoài chúng tôi có một số ghe chài chạy bọc theo. Chúng chạy nhanh hơn tàu và có chiếc sát lại gần tàu. Không biết chúng có ý định gì, chúng có phải là ghe của VC ra áp tải chúng tôi không?

Không biết làm sao hơn, tàu phải chịu cho chúng tôi đến gần, thật gần và liêu lĩnh chĩa những họng súng M-16 sang hăm dọa - hăm dọa nhưng không hề dám bắn, dù chỉ là bắn chỉ thiên. Thế mà cũng có hiệu quả buộc những chiếc ghe kia phải lùi ra xa.

Đến 8 giờ sáng tàu mới đi ngang mồm núi bãi Sau, gần Ô Quán - vẫn gần bờ và vẫn không thoát khỏi tầm súng của VC, nhưng vẫn không có gì xảy ra, tàu vẫn đi, thật chậm rãi trong một vùng không ai kiểm soát? Thật êm ả, tự do - thú ỡm ả tự do khó hiểu và rung rợn.

(Trích "Trên Đường Di Tản" của Nguyễn Ngọc Phan)



Giọt nước trong lúc này

□

Qua "Trên Đường Di Tản" của Nguyễn Ngọc Phan, chúng ta đã biết được câu chuyện đi của một người. Chúng ta cũng đã biết cái nguy của Tàu Trường Xuân đang chạy giặc mà gặp một lúc hai cái nạn "hông

máy và mặc cợn". Sau đó đã phải nhờ một cái tàu nhỏ kéo vượt qua hai cái nạn đó và đưa hẳn ra ngoài hải phận với hình ảnh "con cóc kéo con bò".

Sau đây là những hình ảnh từ phía tàu kéo đưa sang qua sự tường thuật của Đàm Văn Ngọc trong "Con Đường Sống".

□

... Dây kéo từ mũi trường Xuân đã được thông xuống đu đưa như đánh cho một tư tội. Sợi dây này nối liền cõi chết và sự sống. Chúng tôi vội vã móc dây vào trụ kéo trên Song An và bắt đầu nhâm hương Vũng Tàu trực chỉ. Một anh ngồi trên mũi Song An hướng dẫn bằng đèn pin với một địa bàn gần hông. Chúng tôi thay nhau ôm bánh lái tran đây hy vọng.

... Chúng tôi luôn theo sát bác tài công và anh thợ máy, không ngồi lời khuyến dụ trong nghiêm khắc. Hàng chục con mắt chúng tôi hướng lên ánh sáng quyết tâm, sẵn sàng gạt bỏ long nhân đạo đối với một người, hai người hay cả thủy thủ đoàn của tàu này để đưa 4.000 sinh mạng thoát bàn tay loài quỷ đỏ. Ánh trăng lên cao cang soi sừng bầu trời cảnh vật, nổi lo âu chông chất hai con tàu là hai mục tiêu cho đối phương pháo kích. Tôi một lá sau ba đêm thức trắng từ ngày vợ con tôi ra đi, tôi nhường tay lái cho anh em tìm chỗ nghỉ lưng. Không thể ngờ được, chúng tôi không hề quen biết mà một lệnh được anh hướng dẫn đưa ra, chúng tôi đều tuân theo nhiệt thành. Trái 3 vòng; Phải 2 vòng! Tay trong



thật quý hơn cả bạc vàng.



Những nét mặt hân hoan nhìn lên vị cứu tinh.

tay chuyên vận bánh lái nhíp nhang như những nhà hàng hải chuyên môn. Xin Thượng Đế ban cho chúng con đến nơi an toàn. Quê hương chúng con sau 30 năm chinh chiến, nay đoàn người chúng con trốn chạy như dân tộc Do Thái năm xưa. Tôi thiếp đi giây lát và chợt tỉnh vì tiếng động kinh hồn. Pháo kích ! Con tàu nghiêng đi muốn lật, tôi nhồi người về phía sau quan sát. Mùi tàu Trường Xuân đung dầy khiến hai cột đũa khổng lồ vát ngang tàu Song An. Dây kéo đứt lìa, 6 sợi dây cable và gần chục sợi dây nylon quấn chặt 2 cột đũa vào thân tàu Song An như muôn ngàn vòng tay loài bạch tuộc. Số phận chúng ta được quyết định trong lòng sóng này hay sao ?

Giương Trung Hoa, Hung Gia Lợi, Cuba ... còn đó. Một phần dân tộc họ đã lìa bỏ quê hương vượt biển, băng rừng để được thở không khí tự do trong gian nan và chết chóc. Không, chúng tôi phải khắc phục mọi khó khăn trong đêm nay. Chúng tôi liền tắt máy tàu Song An và dồn về phía sau tìm cách đưa hai cột đũa xuống sóng. Dây cable và nylon căng thẳng, cột chặt bởi bàn tay vô hình. Người thợ máy mang lên một cửa sắt voi lưới cửa duy nhất. Hơn ba ngàn sinh mạng, trong đó có chúng tôi, nằm trong một lưới cửa sắt này. Chúng tôi thay nhau dồn nỗ lực trong cánh tay gân guốc. Ánh trăng đã lên trên đỉnh đầu quan sát từng đường của quyết thắng. Chợt hai ghe máy xuất hiện chạy quanh chúng tôi đột lùa phùng phùng đê

dọa. Tôi leo nhanh lên buồng lái lấy cây súng M-16 của anh bạn và dấu mình trong bóng tối. Tôi thấy binh lính và thư thái lạ, vì qua tuyệt vọng ! May quá, chúng lại ra đi vào một nhánh sóng mắt dạng. Chúng tôi vội và cửa đứt những phần con lại. Sợi dây cuối cùng được kết thúc với lưới cửa con nguyên vẹn. Chúng tôi lại dùng đòn bẩy đưa hai cột đũa nặng trĩu ra khỏi khoang tàu, cột cuối cùng rơi âm xuống sóng làm tung toé bọt nước cao hàng chục thước dưới ánh trăng như muôn ngàn hạt kim cương long lanh. Chúng tôi reo vang trong lòng hoan ca bản nhạc thần thánh. Dây kéo lại được cột vào trụ, tàu tiếp tục cuộc hành trình ra biển cả.

Gần đến Vũng Tàu, nơi nguy hiểm nhất đối với đoàn người trốn chạy thì Song An luôn kẹt tay lái, dây kéo đứt ba lần. Chúng tôi vội chia bốn anh canh gác đường dây xích điều khiển bánh lái để kịp thời phát giác. Trời đã rạng đông, mọi người căng thẳng tốt độ, lòng nghi ngờ chợt hiện trong mỗi chúng tôi, vì những trở ngại nơi cửa khẩu nguy hiểm này không thể ngẫu nhiên mà có, tái diễn 3 lần. Một anh trong chúng tôi đã toan hạ sát bác tài công vì đèn hiệu màu đỏ trên đỉnh cột cờ chớp tắt liên hồi. Không gian ngưng đọng, thời gian vùn vụt. Kià thành phố Vũng Tàu lung lừng dầy núi cao ngạo nghễ như thần chết chờ đón chúng tôi. Đèn điện trong thị xã này vẫn chiếu sáng như không hề biết Quê Hương vừa đổi chủ. Gió biển

lồng lộng vào buồng máy từng chập, tôi liếm môi mãi mãi, không biết mặn vì nước biển hay vì nước mắt tiếc thương.

(Trích "Con đường Sóng" của Đàm Văn Ngọc)

□

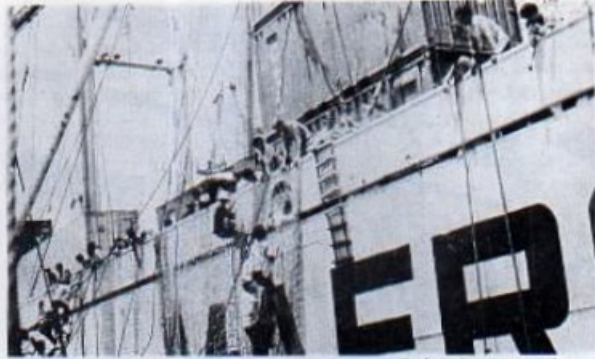
Chúng ta đã biết qua câu chuyện tàu Trường Xuân từ lúc rời kho 5. Chúng ta cũng đã biết về con tàu Song An đã kéo nó ra hải phận quốc tế. Sau đây anh Phạm Quân Hồng sẽ bổ túc thêm vào câu chuyện đó, đồng thời anh cũng cho chúng ta biết một vài sự việc xảy ra trong những ngày lênh đênh trên biển cả.

... Sau gần năm tiếng đồng hồ kẹt bên bãi, tàu Trường Xuân đã được một tàu kéo, cố gắng lôi được ra khỏi chỗ cạn và tiếp tục kéo về phía Vũng Tàu, công việc này thật là khó khăn vì tàu kéo quá nhỏ, không được chuẩn bị đầy đủ, dây cáp kéo tàu bị đứt nhiều lần. Trong suốt đêm ấy, hầu như trên tàu không ai chợp mắt và khắp tàu thì thảm những lời cầu nguyện bằng đủ các thứ kinh của mọi tôn giáo. Những thanh niên được huy động xuống phòng máy tiếp tay với cơ khí trưởng bơm hơi và tát nước.

Sự nỗ lực của mọi người trong đêm ấy không đem lại kết quả nào. Máy tàu vẫn chưa chạy lại được và chỉ nhờ tàu kéo mà tàu Trường Xuân có thể tiến một cách rất chậm trong đêm tối. Lối 8 giờ sáng 1.05 tàu mới tới Vũng Tàu và tiếp tục hướng ra khơi. Sung nay, máy tàu đã có đôi lúc chạy được. Đến gần trưa, tàu mới ra đến hải phận quốc tế. Được biết điều này, mọi người đã vỗ tay reo mừng, coi như đã thoát khỏi tay Cộng Sản, mặc dù tiến trình của họ vẫn còn vô định. Ngay lúc ấy, thuyền trưởng cho lệnh đánh điện cầu cứu SOS và mọi người hy vọng là sớm gặp được tàu của đệ thất hạm đội. Tàu vẫn tiến chậm chạp về hướng đông nhưng không nhận được bất cứ một sự trả lời nào. Năng chơi chang vì tình trạng thiếu nước uống bắt đầu trầm trọng. Ông thuyền trưởng đã phải ra lệnh mở kho nước dự trữ để phân phối cho đàn bà con nít, nhưng số lượng nước quá ít, số người quá đông, sàn tàu chật hẹp, người phụ trách phân phối

nước đã không thể chia đều cho mọi người.

Đêm hôm ấy, máy tàu lại bị hư và tàu đã bị nước triều trôi ngược lại gần đảo Côn Sơn. Đó cũng là đêm kinh hoàng nhất của gần 4.000 người trên tàu. Để tránh tình trạng hỗn loạn có thể xảy ra, lệnh giới nghiêm đã được ban hành. Ngày 2.05, tình trạng càng thêm tồi tệ. Nắng lên gay gắt và mức độ thiếu nước càng trầm trọng. Nhiều người đã ngất xỉu, máy sản phụ đã sinh non (đã có hai đứa bé ra đời trên tàu và cũng được đặt tên là "Trường Xuân") và một vị cựu thượng nghị sĩ ông Wong A Seng đã hấp hối. (Sau đó vị này đã nằm ngửa lại trên tàu Trường Xuân). Một vài người qua tuyệt vọng, đã tự bắn vào đầu hay gieo mình xuống biển. Nhiều người quá khát đã liêu sống cả nước mặn. Đến gần trưa một tin kinh khủng từ phòng máy báo lên cho vị thuyền trưởng: nước tràn vào phòng máy. Tin này ông thuyền trưởng đã phải giữ kín, sợ mọi người sợ hãi, sinh rối loạn. Đồng thời một số đảng kể thanh niên đã được huy động để tát nước, chuyển từ phòng máy đổ ra ngoài vì máy bơm nước cũng không chạy được. Radio cũng nỗ lực đánh điện cầu cứu liên tiếp, sau nhiều giờ cố gắng, phòng Radio đã nhận được phúc đáp của thương thuyền Đan Mạch Clara Maersk. Tàu này băng lòng đến tiếp cứu, hứa nhận 1.500 người, tiếp tế thực phẩm và thuốc men. Tuy nhiên khi biết được tình trạng nguy hiểm của Trường Xuân, vị thuyền trưởng Olson của tàu Đan Mạch đã băng lòng nhận tất cả mọi



Đường lên Thiên đàng

người lên tàu của ông.

(Trích hành trình cuối cùng của tàu Trường Xuân bởi Phạm Quân Hồng)

□

Đến đây chúng ta hãy đọc một đoạn của con người ưa tương số, anh Trần Kim Ruệ. Anh Ruệ sẽ nói cho mọi người biết sơ lược khúc cuối cuộc hành trình của chuyến đi không định hướng. Chuyến đi có máu, nước mắt và cả những tiếng kình cứa tan trên sóng nước.

... Là người có nhiều thiện cảm với tương số, tôi không tin số người trên tàu sẽ bị tiêu diệt hoàn toàn, hoặc bằng cách này hay cách khác vì nó mang hai chữ "Trường Xuân". Đùng như thế, đám dân khổng lồ này đã được chiếc tàu nhân đạo Đan Mạch tiếp nhận và đưa về Hồng Kông lúc 19H ngày 5-05-1975. Được tiếp đón như những vị thượng khách của một quốc gia bạn, tất cả chúng tôi được đưa về ba trại tạm cư

khác nhau, sau khi làm các thủ tục nhập cảnh cần thiết, kể cả qua giai đoạn chuẩn y, số bệnh nhân trên một trăm người được đưa thẳng tới quân y viện Hoàng Gia Anh, Gia đình tôi được đưa từ bến tàu Kowloon thẳng về trại Dodwell's Ridge, lúc ấy gần 12H đêm. Cũng nên ghi lại rằng cả ba trại dành cho dân tị nạn chúng tôi nguyên đều là những trung tâm huấn luyện quân đội địa phương, nên mọi tiện nghi cần thiết đều sẵn có.

Nhập trại, mọi người đều được thưởng thức ngay một bữa ăn, mặc dù đêm khuya. Nhưng thật khó nuốt, dù rằng ai nấy đều chịu đói khát nhiều ngày, vì thức ăn quá nhạt nhẽo; tất cả chúng tôi đã phải chịu đựng cảnh cơm hầm, thức ăn luộc một tuần lễ, sau đó mới được cung cấp thêm xì dầu, món gia vị mà vợ con tôi không thích khi còn ở miền Nam.

(Trích Vầng trời kỷ niệm của Trần Kim Ruệ)

□

Câu chuyện đi tìm đất hứa của chúng tôi xin tạm dừng ở đây. Tạm dừng vì chúng tôi còn đi nữa nhưng đoạn đường gai sạn đã vượt qua. Khúc còn lại hai bên đường nếu không là hoa thơm cỏ lạ thì cũng không đến nỗi làm rơm mau bước chân người. Chúng tôi chỉ dừng chân khi tới miền đất mà ở nơi đó chiều chiều chúng tôi có thể bình yên ngồi ngắm nga những bản "tình ca" của quê hương nơi mà chúng tôi đã phải rời bỏ trong niềm luyến tiếc pha lẫn hận thù.



Ném một cái nhìn cuối cùng xuống boong tàu T.X.